



CK.0000064807

KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC XÃ HỘI



Conférences
& Séminaires

08

7 / 2013

Nước và các vấn đề liên quan

Phương pháp và tính đa ngành
trong phân tích

Khóa học mùa hè về khoa học xã hội
«Khóa học Tam Đảo» (Việt Nam)
Tháng 7 / 2012

BUYÊN
LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC

Nước và các vấn đề liên quan

Phương pháp và tính đa ngành trong phân tích

BIÊN TẬP KHOA HỌC
Stéphane LAGRÉE
Viện Viễn Đông Bác Cổ Pháp, EFEO
fsp2s@yahoo.fr

LIÊN HỆ
Virginie DIAZ
Vụ Nghiên cứu, AFD
diazv@afd.fr



ÉCOLE FRANÇAISE
D'EXTRÊME-ORIENT



Hội nghị & hội thảo

Vụ Nghiên cứu của AFD tổ chức nhiều hội thảo và hội nghị, là nơi trao đổi kiến thức và kinh nghiệm giữa các tác nhân tham gia hỗ trợ phát triển: nhà nghiên cứu, chuyên gia, nhà hoạch định chính sách, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp... Các buổi gặp gỡ này có thể đề cập đến mọi lĩnh vực hoạt động của AFD. Tuyển tập ấn phẩm Hội nghị và hội thảo có mục đích cung cấp những kết quả và thành tựu chính của các cuộc gặp này tới những độc giả có liên quan.

Quý vị có thể tìm hiểu về các ấn phẩm của chúng tôi tại <http://recherche.afd.fr>

Các ấn phẩm đã xuất bản thuộc tuyển tập:

- Ấn phẩm số 07 : *Quartiers informels d'un monde arabe en transition : réflexions et perspectives pour l'action urbaine*
- Ấn phẩm số 06 : *Kinh tế phi chính thức tại các nước đang phát triển* (Có bản tiếng Pháp)
- Ấn phẩm số 05 : *Evaluation and its Discontents: Do We Learn from Experience in Development?*
- Ấn phẩm số 04 : *Khác biệt xã hội và bất bình đẳng* (Có bản tiếng Anh và tiếng Pháp)
- Ấn phẩm số 03 : *Measure for Measure - How Well Do We Measure Development?* – Kỷ yếu Hội thảo AFD-EUDN lần thứ 8, năm 2010
- Ấn phẩm số 02 : *Những chuyển đổi đã ban hành và qua thực tế* - Khóa học mùa hè về Khoa học xã hội "Khóa học Tam Đảo" (Có bản tiếng Anh và tiếng Pháp)
- Ấn phẩm số 01 : *Implementing Large-Scale Energy Efficiency Programs in Existing Buildings in China* – Hội thảo tại Vũ Hán (Trung Quốc).

[Lưu ý]

Những phân tích và kết luận giới thiệu trong tài liệu này thuộc trách nhiệm của các tác giả và không nhất thiết phản ánh quan điểm của AFD hoặc của các định chế đối tác của AFD.

Giám đốc xuất bản:

Anne PAUGAM

Giám đốc biên tập:

Alain HENRY

Thiết kế: Ferrari / Corporate – Điện thoại: 33 (0)1 42 96 05 50

Thực hiện: Tomorrow Media Co., Ltd. - Email: tomorrowmedia@gmail.com

In tại Tomorrow Media Co., Ltd.



Lời nói đầu	5
Lời cảm ơn	15
Diễn văn khai mạc	17
• GS.TS. Võ Khánh Vinh, Phó Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, kiêm Giám đốc Học viện Khoa học Xã hội	19
• Jean-Marc Gravellini, Giám đốc, AFD Việt Nam	21
• Olivier Tessier, Trưởng đại diện Viện Viễn Đông Bác Cổ - EFEO tại Việt Nam	23
• Jean-Pascal Torrétton, Trưởng đại diện Viện Nghiên cứu Phát triển IRD tại Việt Nam	26
• Giáo sư Yves Perraudeau, Phụ trách dự án Việt Nam và Đông Nam Á, Đại học Nantes	29
• Olivier Garro, Giám đốc Văn phòng khu vực châu Á-Thái Bình Dương Cơ quan Đại học Pháp ngữ AUF	31
Phần 1 – Phiên toàn thể	35
1.1. Quy hoạch thủy lợi vùng đồng bằng sông Hồng : nhìn nhận lịch sử về vai trò của nhà nước phong kiến và nhà nước thuộc địa (thế kỷ XII đến nửa đầu thế kỷ XX), Olivier Tessier	37
1.2. Quy hoạch và các thể chế quản lý thủy nông tại đồng bằng sông Hồng, Việt Nam (1960-2012), Jean-Philippe Fontenelle	82
1.3. Phim tài liệu « Prey Nup, một cộng đồng và những vấn đề liên quan đến nước (Campuchia) », Jean-Philippe Fontenelle, José Tissier	97
1.4. Những thách thức về biển trên thế giới, Jean-Pierre Beurier	104
1.5. Đô thị hóa nhanh chóng, nhu cầu xã hội và cung cấp dịch vụ nước sạch và xử lý nước thải, Claude de Miras, Catherine Baron	114
1.6. Các phương pháp tin học sử dụng mô hình đa tác tử, Alexis Drogoul, Benoit Gaudou	129
1.7. Tổng thuật phiên toàn thể, François Roubaud	153
Phần 2 – Các lớp chuyên đề	161
2.1. Không gian biển, rủi ro và quản trị, Jean-Pierre Beurier, Pierre Cariou, Patrice Guillotreau, Yves Perraudeau	163
2.2. Tăng trưởng đô thị, các nhu cầu xã hội và cung cấp dịch vụ cấp nước và xử lý nước thải, Catherine Baron, Aymeric Blanc, Claude de Miras, Christophe Cluzeau, Clément Frenoux	227
2.3. Đào tạo phương pháp điều tra điển dã. Quản lý nước về mặt xã hội và kinh tế, Pascal Bourdeaux, Christophe Gironde, Mireille Razafindrakoto, Olivier Tessier	255
2.4. Tiếp cận ứng dụng cho mô hình hóa dựa trên tác tử, Alexis Drogoul, Benoit Gaudou, Arnaud Grignard, Patrick Taillandier, Võ Đức Ân	277
Lý lịch giảng viên	301
Ký hiệu và viết tắt	332

Lời nói đầu

« Khóa học mùa hè Tam Đảo » khu vực Đông Nam Á : một địa chỉ đào tạo ngày càng khẳng định uy tín

Khóa học mùa hè Tam Đảo về khoa học xã hội được tổ chức lần đầu tiên vào năm 2007 trong khuôn khổ dự án Quỹ đoàn kết ưu tiên về khoa học xã hội (FSP2S) « Hỗ trợ nghiên cứu về những thách thức trong chuyển đổi kinh tế xã hội ở Việt Nam », do Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (*) (VSSA) và Viện Viễn Đông Bác Cổ (ÉFEO) phối hợp thực hiện^[1]. Khóa học ra đời sau khi Hội đồng khoa học hỗn hợp Pháp-Việt nhận định thấy nhu cầu nâng cao năng lực của các nghiên cứu viên, giảng viên và nghiên cứu sinh, cả về phương pháp luận cũng như các công cụ điều tra và xử lý dữ liệu. Được tiếp tục tổ chức vào hai năm 2008 và 2009, « Khóa học mùa hè Tam Đảo » – viết tắt tiếng Pháp là JTD – vẫn giữ nguyên mục tiêu ban đầu là mang đến cho cán bộ khoa học Việt Nam những kỹ năng và công cụ khoa học cần thiết để nắm bắt thực tế xã hội một cách chặt chẽ, đúng khoa học, đồng thời cung cấp cho họ cơ sở lý luận và phương pháp luận phục vụ cho việc xây dựng các đề tài nghiên cứu có giá trị khoa học. Khóa học được tổ chức tại Hà Nội và Tam Đảo, cách thủ đô không xa. Kỳ yếu của ba khoá học này đã được xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng Pháp^[2].

2010-2013 : ký kết thỏa thuận đối tác, nâng tầm khóa học lên phạm vi khu vực

Qua thành công của ba khóa học đầu tiên vào năm 2007, 2008 và 2009, với mục đích hỗ trợ duy trì phát triển khóa học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Viện nghiên cứu phát triển Pháp (IRD), Đại học Nantes, Viện Viễn Đông Bác Cổ (ÉFEO) và Tổ chức Đại học Pháp ngữ^[3] (AUF) đã tái khẳng định cam kết thông qua một thỏa thuận đối tác ký ngày 15 tháng 4 năm 2010 tại trụ sở của AFD tại Paris, cho giai đoạn bốn năm từ 2010 đến 2013.

Thỏa thuận đối tác này nhằm duy trì hoạt động của « Khóa học mùa hè Tam Đảo » với các mục tiêu chung là :

- Hỗ trợ cho một hoạt động đào tạo đa ngành chất lượng cao : nâng cao hiểu biết, cải thiện các phương pháp và công cụ điều tra trong các ngành khoa học xã hội ; tăng cường năng lực

(*) Từ ngày 26 tháng 12 năm 2012 là Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

[1] Dự án kết thúc ngày 7 tháng 5 năm 2009.

[2] Lagrée S., Cling J-P, Razafindrakoto M., et Roubaud F. (biên tập khoa học), *Khóa học Tam Đảo. Chiến lược giảm nghèo: các cách tiếp cận phương pháp luận và liên ngành*, NXB Trí Thức, Hà Nội, tháng 07 năm 2010, 624 tr. (bản tiếng Pháp), 620 tr. (bản tiếng Việt);

Lagrée S. (biên tập), *Khóa học Tam Đảo. Các cách tiếp cận phương pháp luận mới ứng dụng trong phát triển (2)*, NXB Trí Thức, Hà Nội, tháng 9 năm 2009, 401 tr. (bản tiếng Pháp), 398 tr. (bản tiếng Việt);

Lagrée S. (biên tập), *Khóa học Tam Đảo. Các cách tiếp cận phương pháp luận mới ứng dụng trong phát triển*, NXB Thế Giới, Hà Nội, tháng 11 năm 2008 (tái bản tháng 5 năm 2009), 348 tr. (bản tiếng Pháp), 350 tr. (bản tiếng Việt).

[3] AUF : hỗ trợ tài chính « Hành động đổi mới » 2010-2012.



phân tích các thay đổi về kinh tế xã hội ; củng cố các phương pháp đánh giá tác động của dự án phát triển ;

- Tạo một địa chỉ gặp gỡ và thảo luận về các chính sách cũng như một mạng lưới các nhà nghiên cứu thuộc các nước Đông Nam Á : khóa học mùa hè Tam Đảo được thiết kế như một không gian nghiên cứu về các chiến lược, phương pháp và thực tiễn phát triển, đồng thời cũng là một không gian đào tạo và trao đổi giữa các nhà nghiên cứu và những người làm chính sách ;
- Phát triển thương hiệu và uy tín của « Khóa học mùa hè Tam Đảo » : khóa học đặt mục tiêu thu hút rộng rãi đối tượng học viên và những người tham gia thuộc giới nghiên cứu tại các viện và cơ quan bên ngoài ở các nước trong khu vực Đông Nam Á.

Với những kinh nghiệm đã tích lũy được trên cơ sở bản đánh giá phản hồi của các khóa học trước, dự án khóa học khu vực cho giai đoạn 2010-2013 cũng đặt ra một số mục tiêu mới :

- Lựa chọn chủ đề đặc thù với những thách thức mang tầm khu vực hoặc quốc tế cho từng năm, từ đó sẽ bóc tách và thảo luận theo nhiều cách tiếp cận phương pháp luận và liên ngành;
- Hai ngày học của phiên toàn thể tổ chức tại Viện Khoa học Xã hội Việt Nam sẽ kết thúc bằng phần tổng luận để mở ra các hướng suy nghĩ dưới góc độ liên ngành đồng thời thảo luận về các công cụ phương pháp luận đã đưa ra ; các phiên học toàn thể được thiết kế với nội dung dẫn nhập cho các lớp chuyên đề ;
- Bốn lớp chuyên đề được tổ chức tại Tam Đảo, kéo dài trong năm ngày, mỗi lớp có khoảng hai mươi học viên. Cuối khóa học sẽ có một ngày báo cáo tổng kết cho cả bốn lớp, các lớp sẽ cử đại diện làm báo cáo thu hoạch cho nội dung của lớp mình ;
- Để nâng tầm khu vực cho khóa học, mỗi năm Khóa học mùa hè Tam Đảo đều đón tiếp các nhà nghiên cứu và học viên đến từ các nước trong khu vực Đông Nam Á. Với sự tham gia của các học viên đến từ các nước trong khu vực, uy tín của khóa học ngày càng được khẳng định, đồng thời mạng lưới trao đổi và hợp tác trong nghiên cứu của các nhà khoa học trong khu vực cũng được mở rộng. Mỗi năm, có khoảng 50 học viên Việt Nam và khoảng 30 học viên của các nước trong khu vực (Thái Lan, Lào, Campuchia, Malaysia và các nước khác).

Kỷ yếu khoa học xuất bản hàng năm bằng ba thứ tiếng

Kỷ yếu khoa học của mỗi năm được xuất bản bằng ba thứ tiếng Việt, Pháp, Anh và được phát hành vào năm tiếp theo, sau khi khóa học được tổ chức. Ấn phẩm này nằm trong các xuất bản thuộc tủ sách của AFD « Hội nghị và hội thảo », với sự tham gia đồng xuất bản của EFEO và Nhà xuất bản Tri Thức. Các bản kỷ yếu được xuất bản kèm CD ROM và bản điện tử có thể tải miễn phí trên trang web chính thức của khóa học tại địa chỉ www.tamdaoconf.com và trang web của các đối tác tham gia tổ chức khóa học. Trên trang web chính thức của khóa học, ngoài những nội dung in trong kỷ yếu, độc giả có thể truy cập các bài đọc tham khảo bổ sung và đi sâu hơn vào các chủ đề và lĩnh vực đã được đề cập, tiểu sử khoa học của giảng viên, kết quả nhận xét đánh giá về khóa học của giảng viên, học viên và báo cáo viên của mỗi lớp học.

« Nước và các vấn đề liên quan, phương pháp và tính đa ngành trong phân tích »

Chủ đề xuyên suốt của Khóa học mùa hè Tam Đảo 2012 là các vấn đề về nước được nhìn nhận dưới lăng kính của các ngành khoa học xã hội nhân văn, và kinh tế, ở các môi trường và cấp độ phân tích khác nhau ; theo khung lôgic của khóa học, nội dung cuốn kỷ yếu của khóa học lần thứ sáu này được tổ chức xoay quanh hai trục chính, bổ sung cho nhau :

- Nội dung của hai ngày học toàn thể (ngày 13 và 14 tháng 7 năm 2012) tại Viện Khoa học Xã hội Việt Nam. Trong hai ngày học toàn thể đã có sáu tham luận được trình bày để dẫn nhập và phát triển dưới góc độ phương pháp luận và đa ngành các vấn đề liên quan đến nước : phương pháp nhân học, kinh tế học, chính trị, pháp lý và phương pháp mô hình hóa. Bộ phim tài liệu « Prey Nup, một cộng đồng và các vấn đề về nước » (Campuchia) được chiếu vào cuối ngày học toàn thể thứ nhất. Các phiên học toàn thể được kết thúc bằng phần tổng luận nội dung của cả hai ngày ;
- Nội dung của bốn lớp học chuyên đề kéo dài năm ngày tại Tam Đảo, từ thứ hai ngày 16 đến thứ sáu ngày 20 tháng 7. Nội dung được đề cập là các vấn đề có liên quan đến không gian biển, nguy cơ và quản trị (lớp chuyên đề 1), tăng trưởng đô thị, nhu cầu xã hội và cung cấp dịch vụ nước sạch và xử lý nước thải (lớp chuyên đề 2), quản lý nước về mặt xã hội và kinh tế trong khuôn khổ đào tạo kỹ thuật điều tra điển dã (lớp chuyên đề 3), phương pháp lập mô hình đa tác tử (lớp chuyên đề 4).

Bài giảng dẫn nhập đầu tiên do giảng viên Olivier Tessier, chuyên ngành nhân học, nghiên cứu viên thuộc Viện Viễn Đông Bác Cổ tại Hà Nội trình bày. Bài giảng được đặt trong một sự phân tích lịch sử quy hoạch thủy lợi vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng từ thời kỳ phong kiến đến thời thuộc địa – từ thế kỷ XII cho đến giữa thế kỷ XX. Giảng viên trình bày trên cơ sở tìm hiểu tài liệu biên niên của các triều vua khác nhau và đối chiếu với những văn bia còn lưu lại ở các làng. Những quy định đầu tiên về quy hoạch thủy lợi và phòng chống lũ lụt có từ thế kỷ XV. Phải chờ bốn thế kỷ sau đó, những cơ sở nền tảng của quy hoạch thủy lợi hiện đại và được tính toán kỹ lưỡng mới được đặt ra nhờ chính sách được điều hành dưới triều vua Gia Long và Minh Mạng. Sau đó, cả một thời kỳ rối ren kéo dài đánh dấu sự mở đầu can thiệp của chính quyền thực dân và một cuộc chiến chinh phục kéo dài ở khắp miền Bắc và kết thúc bằng việc chính quyền vua quan phong kiến dần dần rút khỏi lĩnh vực thủy lợi và nhường chỗ cho các cơ quan của chính quyền bảo hộ. Ở phần này, giảng viên dành thời gian tập trung vào cách nhìn nhận đối với các cơ quan chuyên trách về thủy lợi, vốn hoạt động dựa trên các kỹ thuật hiện đại và tâm lý tự tin trước tính ưu việt của mô hình thủy lợi Tây phương so với các kinh nghiệm địa phương cũng như các công trình được xây dựng vào thời kỳ đó. Ở phần kết luận, giảng viên đã nhấn mạnh rằng, mặc dù là ẩn tượng, song kết quả của chính sách quy hoạch thủy lợi một cách có hệ thống tất các các vùng tưới tiêu của khu vực đồng bằng châu thổ cũng như các vùng bãi bồi ven biển vào thời kỳ thực dân hóa vẫn còn gây nhiều thất vọng. Cũng phải nhấn mạnh rằng, tài liệu đọc thêm đi kèm mà Olivier Tessier đưa ra liên quan đến chính sách thủy lợi thực hiện vào thế kỷ XIX, và danh mục các tài liệu tham khảo rất phong phú, bao trùm toàn bộ cả thời kỳ này, cũng góp phần làm sáng tỏ lịch sử trị thủy và làm chủ hệ thống thủy văn của Việt Nam.



Nằm trong chuỗi chủ đề của bài giảng thứ nhất, bài giảng thứ hai có liên quan đến quy hoạch và quản lý thủy nông ở đồng bằng sông Hồng từ những năm 1960. Giảng viên Jean-Philippe Fontenelle, chuyên gia nông học, phân tích những biến động lớn trong hoạt động canh tác tưới tiêu từ hệ thống thủy lợi ở vùng châu thổ sông Hồng, đặt trong tương quan với những thay đổi của các thể thức quản lý tư liệu sản xuất, phương tiện kỹ thuật và thể chế liên quan đến công tác quản lý nước. Giảng viên đề cập đến ba giai đoạn chính : giai đoạn hợp tác hóa tư liệu sản xuất gần như đã dẫn đến sự phá sản của nền kinh tế và đe dọa an ninh lương thực quốc gia, nhất là do việc nông dân không thừa nhận hệ thống quản lý, cho dù đã có những khoản đầu tư khổng lồ cho lĩnh vực thủy nông (từ những năm 1960 đến đầu những năm 1980) ; giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ của lĩnh vực nông nghiệp kéo dài trong vòng 20 năm : chính sách tự do hóa và chuẩn hóa do nhà nước đưa ra, sự năng động của các địa phương, nhất là việc xây dựng các trạm bơm địa phương ; cuối cùng là giai đoạn hiện nay, nông nghiệp của đồng bằng sông Hồng đang chịu tác động nặng nề từ cạnh tranh, đặc biệt kể từ ngày đất nước hội nhập kinh tế thế giới. Thu nhập của người nông dân không thể tăng thêm trong khi họ phải đối mặt với nhiều rủi ro mới do tác động của biến đổi khí hậu, áp lực đất đai gia tăng khi nhà nước dành ưu tiên cho công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

Vào đầu giờ chiếu, nhà nghiên cứu chính trị học Nguyễn Mạnh Hùng đã có bài thuyết trình về nguồn tài nguyên nước sông Mêkong. Tuy nhiên, vì lý do kỹ thuật, bài này không thể đưa vào kỷ yếu^[4]. Tác giả bước đầu đã có một cái nhìn tổng quát về các thách thức đối với mục tiêu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường cũng như phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới quan hệ hợp tác giữa các nước nằm trong không gian địa chính trị quan trọng này.

Vào cuối ngày học toàn thể thứ nhất, tất cả khóa học đã cùng xem bộ phim tài liệu « Prey Nup, một cộng đồng với các vấn đề về nước » - nguyên bản tiếng Pháp, có phụ đề tiếng Việt và tiếng Anh, bộ phim tài liệu này được dùng như một giáo cụ bổ sung cho nội dung của các bài giảng đã được trình bày. Bản phim rút gọn 17 phút đã kể lại quá trình một thập kỷ cải tạo khu bãi bồi ven biển Prey Nup, Campuchia. Được triển khai tại tỉnh Sihanoukville, dự án này được AFD tài trợ trong suốt giai đoạn 1998-2008, nhằm bảo vệ cho 10 500 héc-ta đất canh tác và liên quan đến khoảng 50 000 người. Dự án hoàn thành vào tháng 2 năm 2008 với một thỏa thuận khung được ký kết giữa Bộ Tài nguyên nước và Khí tượng (MREM), cộng đồng nông dân khai thác bãi bồi ven biển (CUP) và chính quyền địa phương.

Bộ phim được xây dựng theo phương pháp đánh giá/tích lũy. Việc sử dụng băng ghi hình để đánh giá dự án « *Đắp đê ngăn thủy triều* » đã giúp thu nhận được quan điểm của các tác nhân liên quan đến dự án và khiến cho các kết quả đánh giá dự án có sức thuyết phục cao hơn đối với các đối tượng công chúng khác nhau, có quan tâm tới việc thực hiện các dự án phát triển. Bộ phim kể lại lịch sử của dự án : 1) khó khăn kỹ thuật : đắp đê trên nền đất bùn ; 2) phức tạp về mặt xã hội : hình thành một hiệp hội nông dân khai thác khu bãi bồi ven biển tại một nơi còn nhiều dấu ấn của chủ nghĩa tập thể hóa dưới thời Khmer đỏ ; 3) thách thức chính trị : thay đổi các quy định thể chế để chuyển từ mô hình quản lý chuyên chế tập trung sang mô hình quản lý có sự

[4] Ban biên tập xin chân thành cáo lỗi tác giả và bạn đọc.

tham gia của nhiều tác nhân. Sau phần chiếu phim có thêm phần bình luận của Jean-Philippe Fontenelle (Gret) và José Tissier (AFD).

Ngày học toàn thể thứ hai được bắt đầu bằng bài giảng của Jean-Pierre Beurier, luật gia và chuyên gia về các lĩnh vực liên quan tới chế độ pháp lý của không gian biển, hoạt động khai thác và bảo vệ không gian biển, bài giảng xoay quanh các thách thức lớn về biển trên thế giới. Các vấn đề được đề cập trong bài giảng này là khái niệm « biên giới cuối cùng », khai thác tài nguyên thiên nhiên, các hệ sinh thái biển đang bị lâm nguy và kết thúc bằng câu chuyện liên quan đến thủy thủ và các chuyến tàu buôn.

Bài giảng tiếp theo có chủ đề « Tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu xã hội và cung cấp dịch vụ nước sạch và xử lý nước thải », do Catherine Baron, nghiên cứu viên/giảng viên chuyên ngành quy hoạch không gian và phát triển đô thị tại Đại học Toulouse 2 và Claude de Miras, chuyên gia kinh tế đang công tác tại Viện Nghiên cứu Phát triển (IRD) trình bày.

Biến động dân số và dấu ấn địa lý của các đô thị cũng như tỷ lệ dân đô thị đang gia tăng rất nhanh, kể cả ở các nước kém phát triển và các nước mới nổi. Do vậy, nhu cầu đối với dịch vụ đô thị cơ bản cũng tăng mạnh. Nhiều chính sách vì người nghèo *Pro Poor* đã được đưa ra, ví dụ như mở rộng khả năng tiếp cận với các dịch vụ cơ bản, kể cả đối với các hộ nghèo và các hộ có nơi ở không ổn định và thiếu thốn. Công bằng trong tiếp cận dịch vụ đô thị cơ bản, nhất là dịch vụ cấp nước và xử lý nước thải đã trở thành vấn đề trung tâm : các khu vực có điều kiện sống bấp bênh ngày càng chiếm tỷ lệ lớn trong không gian đô thị, trong bối cảnh đô thị phát triển dần trải, như trường hợp đô thị ở các nước châu Phi. Tuy nhiên, không phải tất cả nhu cầu cá nhân của người dân đô thị về sử dụng nước và xử lý nước thải đều trở thành yêu cầu cung cấp dịch vụ vì một số người dân không có khả năng chi trả tiền lắp đặt đường ống và/hoặc phí sử dụng hàng tháng. Vấn đề giữa nhu cầu cá nhân và nhu cầu cần cung cấp dịch vụ đô thị, và cung cấp dịch vụ cho thấy một mặt có tiến triển về trung hạn và phức tạp, mặt khác, nó sẽ dẫn đến sự ra đời của nhiều công cụ tài chính, thể chế, lãnh thổ liên quan đến quản trị các mạng lưới cấp nước và xử lý nước thải.

Bài thuyết trình cuối cùng do Alexis Drogoul, chuyên gia tin học, công tác tại IRD và Benoit Gaudou, chuyên gia tin học trường Đại học Toulouse trình bày, đề cập tới các phương pháp lập mô hình đa tác tử. Việc sử dụng các phương pháp này đã phát triển từ khoảng 20 năm nay, số lượng các chuyên ngành và lĩnh vực khoa học có ứng dụng phương pháp này ngày càng tăng, đặc biệt trong các ngành khoa học xã hội. Phương pháp lập mô hình đa tác tử cho phép tái lập và nghiên cứu một phần sự phức tạp của thế giới thực thông qua việc thực hiện các thực nghiệm « mô phỏng », trong các mô phỏng đó, sự vận động cá nhân và tập thể của các thực thể – gọi là « tác tử » – được lập trình, quan sát và phân tích. Các mô phỏng như vậy có thể khẳng định sự xuất hiện của các hiện tượng mới liên quan đến những vận động phức tạp của một « tổng thể » từ hành vi của các « bộ phận ». Mô phỏng cũng giúp dự báo các quan hệ nhân quả và kiểm chứng được các kịch bản khác nhau hoặc thực nghiệm các giả thuyết được đưa ra. Phương pháp này cũng giúp cụ thể hóa - bằng các mô phỏng trừu tượng nhưng có thể tác động vào để quan sát sự biến đổi - các trao đổi đa ngành trên cùng một đối tượng và cho phép nhập dữ liệu định lượng và định tính thu thập được từ chính các chuyên ngành đó vào



trong cùng một mô hình chung, có thể kiểm chứng được trong mối liên hệ trực tiếp với việc quan sát thế giới thực. Sau nội dung tổng quát là phần giới thiệu dự án ứng dụng cụ thể MAELIA được thực hiện tại châu Âu, trong đó, một phần mềm mô phỏng tác động của việc áp dụng các chuẩn quản lý và quản trị nguồn nước, lãnh thổ và môi trường đã được phát triển : vận động địa hóa và thủy văn ở lưu vực một con sông ; mục đích sử dụng đất và tác động tới tài nguyên ; hoạt động của con người gắn với khai thác và quản lý tài nguyên ; tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là các tác động tới nguồn nước.

Cuối cùng, François Roubaud, chuyên gia kinh tế công tác tại IRD, đã bế mạc hai ngày toàn thể bằng một bài tổng luận phê bình.

Sau hai ngày học của phiên toàn thể, khóa học được tiếp tục với một tuần học tại các lớp chuyên đề từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 7 ở Tam Đảo, cách Hà Nội 80 km.

Lớp chuyên đề 1 « Biển, nguy cơ và quản trị » nhằm mục đích phân tích các thách thức về pháp lý và kinh tế trong khai thác nguồn lợi và không gian biển thông qua việc tìm kiếm các chỉ báo về phát triển bền vững, xây dựng tình huống và khung phân tích cho một số hoạt động về biển (mô hình kinh tế sinh thái, phân tích cạnh tranh, phương pháp tác động, đánh giá, v.v.). Nội dung chương trình xoay quanh các chủ đề chính bao gồm : quản lý bền vững các nguồn tài nguyên biển ; nuôi trồng bền vững và thương mại các sản phẩm từ biển ; cạnh tranh trong vận tải biển ; tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu tới môi trường ven biển ; các mục đích mới trong sử dụng không gian biển. Học viên được hướng dẫn trò chơi Tralim, có thể mô phỏng cạnh tranh trong một mạng lưới đường liên mạch thông qua các bài tập thực hành theo nhóm nhỏ ; ngoài ra còn có bài tập đóng vai theo mô hình họp đại hội đồng Tổ chức biển quốc tế.

Lớp chuyên đề 2 tiếp nối và đi sâu hơn vào các nội dung đã được trình bày tại phiên toàn thể về nhu cầu xã hội và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực cấp nước và xử lý nước thải, trong mối liên hệ với tốc độ tăng trưởng đô thị. Lớp chuyên đề này đề cập đến vai trò của các nhà tài trợ vốn và sự phát triển của viện trợ dành cho lĩnh vực nước sạch và xử lý nước thải ở các nước đang phát triển (trường hợp của AFD), giới thiệu các phương thức quản trị khác nhau trong lĩnh vực nước đô thị (nghiên cứu trường hợp tại châu Phi và Đông Nam Á). Tiếp theo là phần học viên thảo luận nhóm về các chủ đề đã nêu, sau đó họ cùng xây dựng bảng câu hỏi và bảng điều tra định lượng được thực hiện ngay tại Tam Đảo. Lớp chuyên đề này có mức độ đa ngành rất cao vì có sự góp mặt của các học viên và giảng viên vừa làm nghiên cứu vừa tham gia trực tiếp vào các dự án phát triển (giảng viên đại học, IRD, tổ chức phi chính phủ Gret, AFD).

Lớp chuyên đề 3 « Quản lý nước về kinh tế và xã hội » gắn với hai mục tiêu, giới thiệu các công cụ và phương pháp điều tra trong xã hội học-kinh tế và nhân học, đồng thời ứng dụng để thực hiện điều tra điển dã ngay trong thời gian tổ chức lớp học : thời gian thực hiện điều tra diễn ra trong ba ngày, tại thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn (dưới chân núi Tam Đảo). Trong ngày đầu tiên, học viên được giới thiệu về vấn đề nghiên cứu qua hai bài giảng có nội dung bổ sung cho nhau : « Văn minh sông nước » ở đồng bằng sông Cửu Long qua nghiên cứu lịch sử lập ấp của một ấp sau khi kênh Rạch Giá-Hà Tiên được đào vào những năm 1930 » (Pascal Bourdeaux, nhà sử học) và « Những biến đổi trong kinh tế nông dân, đồng bằng sông Hồng » (Christophe Gironde, nhà